

Bản án số: 01/2025/DS - ST

Ngày: 15 - 01 - 2025.

V/v: “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Lĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Hữu và bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên Tòa: Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Văn Đức Châu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 114/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST - DS ngày 03/01/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* anh Hồ Sỹ T, sinh năm 1990. Địa chỉ: xóm G, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện ủy quyền của nguyên đơn: chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995. Địa chỉ: thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn:* ông Nguyễn Cảnh Í, sinh năm 1967. Địa chỉ: khối A, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Hồ Thị T1, sinh năm 1989. Địa chỉ: thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh: Hồ Văn Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: xóm H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Đình T2, sinh năm 1994. Địa chỉ: xóm H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên Tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L khai:*

Ngày 05/01/2024, anh Hồ Sỹ T đã cho ông Nguyễn Cảnh Í vay số tiền 270.000.000 đồng, hai bên thống nhất mức lãi suất bằng miệng là 1.500 đồng/ 01 triệu đồng/ 1 ngày. Ông Í cam kết ngày 15/04/2024 sẽ trả đầy đủ cho anh T toàn bộ số tiền gốc và lãi của khoản vay. Việc vay tiền được lập thành văn bản “Giấy vay tiền”, có chữ ký của bên cho vay là anh Hồ Sỹ T, người vay tiền là ông Nguyễn Cảnh Í, người làm chứng gồm chị Hồ Thị T1, anh Nguyễn Đình T2 và anh Hồ Văn Đ. Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ ngày 15/04/2024, anh T nhiều lần gọi điện, trực tiếp tìm gặp yêu cầu ông Í trả nợ nhưng ông Í không trả nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của anh Hồ Sỹ T yêu cầu ông Nguyễn Cảnh Í trả nợ cụ thể như sau: Số tiền nợ gốc 270.000.000 đồng; số tiền lãi trong hạn từ ngày 05/01/2024 đến ngày 15/04/2024 với mức lãi suất là 0,83%/ tháng thành tiền là 7.470.000 đồng; tiền lãi quá hạn với mức lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2024 đến ngày 15/01/2025 là 20.169.000 đồng. Không yêu cầu ông Nguyễn Cảnh Í phải trả tiền lãi chậm trả lãi như trong đơn khởi kiện. Tổng số tiền ông Nguyễn Cảnh Í phải trả cho anh Hồ Sỹ T tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 15/01/2025 là 297.639.000 đồng.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn ông Nguyễn Cảnh Í khai:*

Ông Nguyễn Cảnh Í thừa nhận ngày 05/01/2024 ông có vay tiền của anh Hồ Sỹ T số tiền 270.000.000 đồng và đã nhận được tiền vay. Hai bên thống nhất hẹn đến ngày 15/4/2024 sẽ hoàn trả số tiền gốc và lãi, tuy nhiên hai bên không thỏa thuận mức lãi suất bao nhiêu. Giấy vay nợ do anh T viết, ông Í ký vào người vay tiền. Khoản vay này là cá nhân ông Í vay anh T không liên Công ty trách nhiệm hữu hạn X, anh T yêu cầu ông Í đóng dấu công ty vào giấy vay tiền để giữ xe ô tô của công ty X cũng là của ông. Lúc vay tiền anh Đ có chứng kiến còn chị T3 và anh T2 không chứng kiến việc vay tiền. Ông Í đồng ý trả nợ cho anh T với lãi suất ngân hàng thương mại cổ phần Đ1 hiện hành là 6,5%/năm.

- *Người làm chứng anh Hồ Văn Đ khai:* ngày 05/01/2024 anh có mặt tại nhà anh Hồ Hữu S có chứng kiến ông Í vay của anh T số tiền 270.000.000 đồng, ông Í hứa đến 15/4/2024 trả nợ và tiền lãi, hai bên thống nhất tiền lãi suất là 1.500 đồng/ 1 triệu đồng/ 1 ngày

- *Người làm chứng chị Hồ Thị T1 khai:* ngày 05/01/2024 chị có mặt tại nhà anh Hồ Hữu S có chứng kiến ông Nguyễn Cảnh Í vay của anh T số tiền

270.000.000 đồng, ông Í hứa đến 15/4/2024 trả nợ và tiền lãi. Chị T1 xin được xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng anh Nguyễn Đình T2 không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Do đó, không có lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Đình T2.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký: Hội đồng xét xử, thẩm phán, thư ký đã chấp hành đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của các đương sự: Nguyên đơn, chấp hành đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3, Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết 01/2019 của Hội đồng thẩm phán ngày 11/01/2019; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc ông Nguyễn Cảnh Í phải có nghĩa vụ trả nợ cho anh Hồ Sỹ T số tiền gốc là 270.000.000 đồng, lãi trong hạn, và tiền lãi quá hạn là 27.639.000 đồng. Tổng cả tiền gốc và tiền lãi là 297.639.000 đồng.

Về án phí: ông Nguyễn Cảnh Í phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho anh Hồ Sỹ T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Bị đơn ông Nguyễn Cảnh Í có nơi cư trú tại khối A, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, căn cứ vào khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

[2]. Về tố tụng: phiên tòa lần thứ nhất, Tòa án đã triệu tập bị đơn ông Nguyễn Cảnh Í nhưng ông Í vắng mặt vì lý do sức khỏe. Tòa án đã hoãn phiên tòa. Phiên tòa lần thứ 2, bị đơn ông Nguyễn Cảnh Í vắng mặt có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do nhập viện điều trị nhưng không cung cấp tài liệu về việc điều trị tại bệnh viện. Do đó, lý do của ông Nguyễn Cảnh Í đưa ra để hoãn phiên tòa

không phải là lý do chính đáng. Người làm chứng chị Hồ Thị T1, anh Hồ Văn Đ, anh Nguyễn Đình T2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn, người làm chứng.

[3]. Về chứng cứ vụ án: Đối với tài liệu là “Giấy vay tiền” đề ngày 05/01/2024 bản gốc do anh Hồ Sỹ T cung cấp. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 95 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là chứng cứ của vụ án.

[4]. Về tính hợp pháp của “Giấy vay tiền” đề ngày 05/01/2024: bị đơn ông Nguyễn Cảnh Í thừa nhận ông Nguyễn Cảnh Í có vay số tiền 270.000.000 đồng của anh Hồ Sỹ T và đã nhận đủ số tiền vay. Hai bên thỏa thuận thời hạn trả nợ là ngày 15/4/2024. Căn cứ vào Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định “Giấy vay tiền” đề ngày 05/01/2024 là hợp đồng vay tài sản có thời hạn. Khi xác lập hợp đồng các bên hoàn toàn tự nguyện, nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hợp đồng vay tài sản có hiệu lực pháp luật, các bên tham gia hợp đồng phải tuân thủ nghĩa vụ đã cam kết. Đến hạn trả nợ ông Í không trả nợ cho anh T. Anh Hồ Sỹ T khởi kiện ông Nguyễn Cảnh Í đòi lại số tiền gốc đã vay và tiền lãi suất là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về lãi suất: Nguyên đơn anh T, người làm chứng anh Đ và chị T1 đã khai khi vay anh T và ông Í có thỏa thuận lãi suất miệng với nhau là 1.500 đồng/ngày/một triệu đồng. Tuy nhiên bị đơn ông Nguyễn Cảnh Í không thừa nhận việc vay nợ có lãi suất như anh T trình bày. Tại giấy vay tiền có nội dung “ông Nguyễn Cảnh Í hứa đến ngày 15/4/2024 sẽ hoàn trả số tiền trên và tiền lãi”, tuy nhiên trong giấy vay tiền không nói rõ thỏa thuận lãi suất cụ thể là bao nhiêu. Anh T không cung cấp được tài liệu chứng minh việc thỏa thuận lãi suất với mức 1.500/ngày/một triệu đồng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 xác định đây là hợp đồng vay tài sản có thỏa thuận lãi suất nhưng không xác định rõ lãi suất nên lãi suất được Hội đồng xét xử xác định là 10%/năm (tương đương với mức 0,83%/tháng).

[6]. Về số tiền bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn: tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Cảnh Í trả tiền gốc vay còn nợ là 270.000.000 đồng; số tiền lãi trong hạn từ ngày 05/01/2024 đến ngày 15/04/2024 với mức lãi suất là 0,83%/ tháng thành tiền là 7.470.000 đồng; tiền lãi quá hạn với mức lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2024 đến ngày 15/01/2025 là 20.169.000 đồng. Xét mức lãi suất người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đưa ra tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tổng số tiền gốc

và lãi bị đơn ông Nguyễn Cảnh Í có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn anh Hồ Sĩ Từ tính đến ngày 15/01/2025 là 297.639.000 đồng.

[7]. Về án phí: Ông Nguyễn Cảnh Í phải chịu 14.881.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho anh Hồ Sĩ T.

[8]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 228, 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019 của Hội đồng thẩm phán ngày 11/01/2019.
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Hồ Sĩ T.

Buộc ông Nguyễn Cảnh Í có nghĩa vụ trả nợ cho anh Hồ Sĩ T số tiền gốc là 270.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 15/01/2025 là 27.639.000 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 297.639.000 đồng (hai trăm chín bảy triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án (15/01/2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Cảnh Í phải chịu 14.881.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Hồ Sỹ T số tiền 7.584.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Về quyền kháng cáo. Nguyên đơn anh Hồ Sỹ T và người đại diện theo ủy quyền chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Nguyễn Cảnh Í có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Hồng Lĩnh

